

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỒ SƠ MỜI THẦU

Tên gói thầu: Mua 03 xe ô tô 7 chỗ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Đơn hàng số 34/ĐH-KD&MKT

Bên mời thầu: Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Dầu khí Bình Sơn

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 7 năm 2025

Ký bởi: Huỳnh Trịnh Văn
Ngày ký: 07.07.2025 17:02:15

ĐẠI DIỆN BÊN MỜI THẦU



Ký bởi: Phan Quốc Toàn
Ngày ký: 07.07.2025 17:56:04
Tổ chức xác thực: VIETNAM POSTS AND TELECOMMUNICATIONS GROUP

GIÁM ĐỐC
Phan Quốc Toàn

1
MỤC LỤC

TỪ NGỮ VIẾT TẮT	1
A. CHỈ DẪN NHÀ THẦU.....	2
B. CÁC BIỂU MẪU	8
MẪU SỐ 01.....	8
MẪU SỐ 02.....	9
MẪU SỐ 03.....	10
MẪU SỐ 04.....	12
PHỤ LỤC 01. PHẠM VI CUNG CẤP.....	13
PHỤ LỤC 02: YÊU CẦU KỸ THUẬT.....	15

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

HSMT	Hồ sơ mời thầu
HSDT	Hồ sơ dự thầu
VNĐ	Đông Việt Nam
BSPPT	Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Dầu khí Bình Sơn
C/O	Chứng nhận xuất xứ hàng hóa
C/Q	Chứng nhận chất lượng hàng hóa
HHDV	Hàng hoá dịch vụ



A. CHỈ DẪN NHÀ THẦU

Mục 1. Nội dung gói thầu

Bên mời thầu mời nhà thầu tham gia đấu thầu rộng rãi gói thầu chi tiết như quy định tại Phụ lục 01 đính kèm.

Mục 2. Phạm vi cung cấp và yêu cầu kỹ thuật

- 1) Phạm vi cung cấp và yêu cầu kỹ thuật:
 - Phạm vi cung cấp: Như Phụ lục 01 đính kèm.
 - Yêu cầu kỹ thuật: Như Phụ lục 02 đính kèm.
- 2) Các yêu cầu khác:
 - Nhà thầu phải chào đầy đủ các hạng mục của gói thầu như quy định tại Phụ lục 01 đính kèm.
 - Thời gian bảo hành: Như Phụ lục 01 đính kèm.
 - Loại hợp đồng: Như Phụ lục 01 đính kèm.
 - Thời gian thực hiện hợp đồng: Như Phụ lục 01 đính kèm.
 - Thời gian giao hàng: Như Phụ lục 01 đính kèm.
 - Địa điểm giao hàng: Như Phụ lục 01 đính kèm.

Mục 3. Nội dung của HSDT, tư cách hợp lệ của nhà thầu

- 1) HSDT do nhà thầu chuẩn bị bao gồm các nội dung sau:
 - Đơn chào hàng theo Mẫu số 01- Phần B;
 - Thời gian có hiệu lực của HSDT: Như quy định tại Phụ lục 01;
 - Biểu giá chào theo Mẫu số 02 – Phần B;
 - Giá chào phải bao gồm tất cả các loại thuế và các chi phí cần thiết để giao hàng tại địa điểm giao hàng theo yêu cầu của BSPPT;
 - Đồng tiền chào giá: đồng Việt Nam (VNĐ);
 - Bảo đảm dự thầu: Như quy định tại Phụ lục 01;
 - Thỏa thuận liên danh nếu là nhà thầu liên danh theo Mẫu số 03 – Phần B;
 - Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của người ký Đơn chào hàng và tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm của nhà thầu;
 - Nêu rõ tên nhà sản xuất, nước xuất xứ, ký mã hiệu cho từng mục sản phẩm;
 - Nhà thầu phải có cam kết cung cấp các giấy tờ khi bàn giao hàng hóa như: C/O, C/Q, Thư bảo hành, Tài liệu kỹ thuật và hướng dẫn sử dụng (nếu có);
 - Nhà thầu chỉ được phép đề xuất một (01) thư giảm giá (nếu có) gửi kèm HSDT;
 - Các tài liệu kỹ thuật khác (nếu có);
 - Số lượng HSDT: **01 bản gốc và 01 bản chụp.**

294
 GT
 PHÂN
 BÌ V
 NG M
 U KH
 H SC
 T.QU

2) Tư cách hợp lệ của nhà thầu:

Nhà thầu là tổ chức có tư cách hợp lệ khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;
- Hạch toán tài chính độc lập;
- Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
- Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
- Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định:
 - + Nhà thầu tham dự thầu với các nhà thầu tư vấn lập, thẩm tra: dự toán, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất, kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu đó không được có cổ phần hoặc vốn góp của nhau trên 20%.
 - + Các nhà thầu cùng tham dự thầu trong một gói thầu đối với đấu thầu hạn chế không được có cổ phần hoặc phần vốn góp trên 20% của nhau.
 - + Nhà thầu tư vấn giám sát thực hiện hợp đồng với nhà thầu thực hiện hợp đồng, nhà thầu tư vấn kiểm định gói thầu đó không được có cổ phần hoặc phần vốn góp của nhau; không cùng bị một tổ chức, cá nhân khác sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp trên 20%.

Mục 4. Nộp HSDT

- Thời gian và địa điểm nộp HSDT: Như quy định tại Phụ lục 01.
- HSDT của nhà thầu gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp HSDT hoặc sai địa điểm theo quy định tại Phụ lục 01 là không hợp lệ và bị loại.

Mục 5. Đánh giá các HSDT

1) Trong quá trình đánh giá HSDT, bên mời thầu có thể yêu cầu nhà thầu làm rõ nội dung của HSDT với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSDT đã nộp, không thay đổi giá chào.

2) Việc đánh giá HSDT được thực hiện theo trình tự như sau:

a) Kiểm tra, đánh giá tính hợp lệ:

HSDT của nhà thầu được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây. Trường hợp một trong các tiêu chí dưới đây được đánh giá “Không đạt” thì sẽ không xem xét các tiêu chí còn lại.

Stt	Tiêu chí đánh giá	Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1	Bản gốc HSDT	Có bản gốc	Không có bản gốc

Stt	Tiêu chí đánh giá	Đánh giá	
2	Nội dung Đơn chào hàng	<p>- Đơn chào hàng phải được đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên, đóng dấu. Đối với nhà thầu liên danh, đơn chào hàng phải được đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký đơn chào hàng theo văn bản thỏa thuận liên danh.</p> <p>- Giá chào phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ và phải phù hợp với tổng giá trị ghi trong biểu giá; không đề xuất các giá chào khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Bên mời thầu.</p> <p>- Tuân thủ nội dung của Mẫu số 01 – Đơn chào hàng đính kèm HSMT.</p>	<p>- Không có Đơn chào hàng; hoặc Đơn chào hàng không được đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên, đóng dấu. Đối với nhà thầu liên danh, đơn chào hàng không phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký đơn chào hàng theo văn bản thỏa thuận liên danh.</p> <p>- Giá chào không cụ thể, không phù hợp với tổng giá trị ghi trong biểu giá; nhà thầu đề xuất các giá chào khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Bên mời thầu.</p>
3	Thời gian hiệu lực của HSDT	Đáp ứng yêu cầu như quy định tại Phụ lục 01	Không đáp ứng yêu cầu như quy định tại Phụ lục 01
4	Giá trị, thời hạn và nội dung Bảo đảm dự thầu	Đáp ứng yêu cầu như quy định tại Phụ lục 01	Không đáp ứng yêu cầu như quy định tại Phụ lục 01
5	Tên của nhà thầu nộp HSDT	Không có tên trong hai hoặc nhiều HSDT với tư cách là nhà thầu chính (nhà thầu độc lập hoặc thành viên liên danh)	Có tên trong hai hoặc nhiều HSDT với tư cách là nhà thầu chính (nhà thầu độc lập hoặc thành viên liên danh)
6	Nhà thầu liên danh	Có thỏa thuận liên danh hợp lệ theo mẫu số 03	Thỏa thuận liên danh không hợp lệ
7	Tư cách hợp lệ của nhà thầu	Đáp ứng quy định tại Mục 3 của HSMT	Không đáp ứng quy định tại Mục 3 của HSMT

HSDT của nhà thầu sẽ bị loại và không được xem xét tiếp nếu nhà thầu không đáp ứng một trong các nội dung nói trên.



b) Đánh giá về năng lực, kinh nghiệm:

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm			Các yêu cầu cần tuân thủ			
TT	Tiêu chí đánh giá	Yêu cầu	Nhà thầu độc lập	Nhà thầu liên danh		
				Tổng liên danh	Từng thành viên liên danh	Tối thiểu một thành viên liên danh
1	Năng lực tài chính					
1.1	Kết quả hoạt động tài chính.	- Giá trị tài sản ròng không âm. - Báo cáo tài chính trong 01 năm gần nhất kèm theo <i>(Được kiểm toán hoặc xác nhận của cơ quan thuế)</i>	Phải thỏa mãn	Phải thỏa mãn	Phải thỏa mãn	Không áp dụng
1.2	Doanh thu bình quân hàng năm	- Doanh thu bình quân hằng năm có giá trị tối thiểu là 06 tỷ đồng	Phải thỏa mãn	Phải thỏa mãn	Phải thỏa mãn (tương đương phần việc đảm nhận)	Không áp dụng
2	Kinh nghiệm					
2.1	Số năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh chính	Nhà thầu có kinh nghiệm tối thiểu 01 năm trong lĩnh vực kinh doanh mua bán ô tô.	Phải thỏa mãn	Phải thỏa mãn	Không áp dụng	Phải thỏa mãn

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm			Các yêu cầu cần tuân thủ			
TT	Tiêu chí đánh giá	Yêu cầu	Nhà thầu độc lập	Nhà thầu liên danh		
				Tổng liên danh	Từng thành viên liên danh	Tối thiểu một thành viên liên danh
2.2	Hợp đồng có tính chất tương tự	<ul style="list-style-type: none"> - Tối thiểu 01 Hợp đồng có tính chất tương tự có giá trị $\geq 2,7$ tỷ đồng. - Hợp đồng mua - bán phương tiện vận tải hành khách từ 04 chỗ ngồi trở lên được thực hiện trong thời gian gần nhất. - Nhà thầu cung cấp bản sao y của các Hợp đồng và tài liệu chứng minh phân khối lượng công việc đã hoàn thành đáp ứng yêu cầu của gói thầu. 	Phải thỏa mãn	Phải thỏa mãn	Không áp dụng	Phải thỏa mãn

- c) **Đánh giá về kỹ thuật:** được đánh giá theo tiêu chí “Đạt”, “Không đạt”. HSDT vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật khi tất cả yêu cầu về kỹ thuật đều được đánh giá là “Đạt”.

TT	Nội dung đánh giá	Nội dung yêu cầu	Đánh giá
I	Phạm vi cung cấp	- Theo đúng yêu cầu tại Phụ lục 01 của HSMT	Đạt/Không đạt
II	Yêu cầu kỹ thuật	- Theo đúng yêu cầu tại Phụ lục 02 của HSMT	Đạt/Không đạt
III	Các yêu cầu khác		
1	Thời gian thực hiện hợp đồng, loại hợp đồng	- Theo đúng yêu cầu tại Phụ lục 01 của HSMT	Đạt/Không đạt
2	Địa điểm thực hiện hợp đồng/ giao hàng...	- Theo đúng yêu cầu tại Phụ lục 01 của HSMT	Đạt/Không đạt
IV	Kết luận		Đạt/Không đạt

3) So sánh giá chào:

Bên mời thầu tiến hành việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch (nếu có) theo các bước sau:

- a) Sửa lỗi số học.
- b) Hiệu chỉnh các sai lệch. HSDT có sai lệch quá 10% giá dự thầu sẽ bị loại.
- c) Bên mời thầu so sánh giá chào của các HSDT đáp ứng về kỹ thuật để xác định HSDT có giá chào thấp nhất được xếp thứ nhất.

Mục 6. Điều kiện đối với nhà thầu được đề nghị trúng thầu

Nhà thầu được đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có HSDT hợp lệ; đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm; đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật trong HSMT;
- Có giá chào thấp nhất sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) không vượt giá gói thầu.
- Thống nhất nội dung thương thảo, hoàn thiện hợp đồng.

Mục 7. Thông báo kết quả

Bên mời thầu thông báo kết quả chào cho tất cả nhà thầu tham gia nộp HSDT sau khi có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu. Bên mời thầu không có nghĩa vụ giải thích lý do nhà thầu không trúng thầu.

Mục 8. Thương thảo, hoàn thiện và ký kết hợp đồng

Bên mời thầu tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng với nhà thầu xếp hạng thứ nhất.

B. CÁC BIỂU MẪU**Mẫu số 01****ĐƠN CHÀO HÀNG**

_____, ngày ___ tháng ___ năm 2025

Kính gửi: Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Dầu khí Bình Sơn.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ mời thầu và văn bản sửa đổi hồ sơ mời thầu số ___ [Ghi số của văn bản sửa đổi, nếu có] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ___ [Ghi tên nhà thầu], cam kết thực hiện gói thầu ___ [Ghi tên gói thầu] theo đúng yêu cầu của hồ sơ mời thầu với tổng số tiền là ___ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo.

Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ [Ghi thời gian để thực hiện xong tất cả nội dung công việc theo yêu cầu của HSMT].

Nếu hồ sơ dự thầu của chúng tôi được chấp thuận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa/dịch vụ theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ dự thầu này có hiệu lực trong thời gian ___ ngày [ghi số ngày], kể từ ngày ___ tháng ___ năm ___ [ghi thời điểm hết hạn nộp HSDT].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một HSDT này với tư cách là nhà thầu chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
4. Không thực hiện các hành vi tham nhũng, hối lộ, thông thầu, cản trở và các hành vi vi phạm quy định khác của pháp luật đấu thầu khi tham dự gói thầu này.
5. Những thông tin kê khai trong HSDT là trung thực.

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà thầu ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền. Trường hợp tại điều lệ công ty hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo các văn bản này.

BIỂU GIÁ CHÀO

STT	Mô tả hàng hóa/Dịch vụ, thông số kỹ thuật	Ký mã hiệu sản phẩm	Nước sản xuất	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(6) x (7)	(9)
1								
2								
CỘNG:								
THUẾ:								
TỔNG CỘNG:								
<i>Bằng chữ:</i>								

Điều kiện kèm theo:

1. Địa điểm giao hàng:
2. Thời gian giao hàng:
3. Thời gian bảo hành:
4. Chứng chỉ, tài liệu cung cấp:
5. Các điều kiện khác:

Đại diện hợp pháp của nhà thầu
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



THỎA THUẬN LIÊN DANH

_____, ngày ____ tháng ____ năm 2025

Gói thầu: _____ [Ghi tên gói thầu]

Căn cứ hồ sơ mời thầu gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu] ngày .../.../... [ghi ngày được ghi trên HSMT];

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký thỏa thuận liên danh, gồm có:

Tên thành viên liên danh _____ [Ghi tên từng thành viên liên danh]

Đại diện là ông/bà: _____

Chức vụ: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại, số fax _____

E-mail: _____

Tài khoản: _____

Mã số thuế: _____

Giấy ủy quyền số _____ ngày ____ tháng ____ năm ____ (trường hợp được ủy quyền).

Các bên (sau đây gọi là thành viên) thống nhất ký kết thỏa thuận liên danh với các nội dung sau:

Điều 1. Nguyên tắc chung

1. Các thành viên tự nguyện hình thành liên danh để tham dự thầu gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu].

2. Các thành viên thống nhất tên gọi của liên danh cho mọi giao dịch liên quan đến gói thầu này là: _____ [Ghi tên của liên danh theo thỏa thuận].

3. Các thành viên cam kết không thành viên nào được tự ý tham gia độc lập hoặc liên danh với thành viên khác để tham gia gói thầu này. Trường hợp trúng thầu, không thành viên nào có quyền từ chối thực hiện các trách nhiệm và nghĩa vụ đã quy định trong hợp đồng trừ khi được sự đồng ý bằng văn bản của các thành viên khác trong liên danh. Trường hợp thành viên của liên danh từ chối hoàn thành trách nhiệm riêng của mình như đã thỏa thuận thì thành viên đó bị xử lý như sau:

- Bồi thường thiệt hại cho các bên trong liên danh;
- Bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư theo quy định nêu trong hợp đồng;
- Hình thức xử lý khác _____ [Ghi rõ hình thức xử lý khác].

Điều 2. Phân công trách nhiệm

Các thành viên thống nhất phân công trách nhiệm để thực hiện gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu] đối với từng thành viên như sau:

1. Thành viên đứng đầu liên danh

Các bên nhất trí ủy quyền cho ____ [*Ghi tên một bên*] làm thành viên đứng đầu liên danh, đại diện cho liên danh trong những phần việc sau:

[- Ký đơn chào hàng;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời thầu trong quá trình tham dự thầu, kể cả văn bản đề nghị làm rõ HSMT và văn bản giải trình, làm rõ HSDT;

- Thực hiện bảo đảm dự thầu cho cả liên danh;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký đơn kiến nghị trong trường hợp nhà thầu có kiến nghị;

*- Các công việc khác trừ việc ký kết hợp đồng ____ [*Ghi rõ nội dung các công việc khác (nếu có)*].*

2. Các thành viên trong liên danh thống nhất phân công công việc như bảng sau:

STT	Tên	Nội dung công việc đảm nhận	Giá trị đảm nhận hoặc tỷ lệ % so với tổng giá chào
1	Tên thành viên đứng đầu liên danh		
2	Tên thành viên thứ 2		
....		
Tổng cộng		Toàn bộ công việc của gói thầu	

Điều 3. Hiệu lực của thỏa thuận liên danh

1. Thỏa thuận liên danh có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Thỏa thuận liên danh chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:

- Các bên hoàn thành trách nhiệm, nghĩa vụ của mình và tiến hành thanh lý hợp đồng;

- Các bên cùng thỏa thuận chấm dứt;

- Nhà thầu liên danh không trúng thầu;

- Hủy thầu gói thầu ____ [*Ghi tên gói thầu*] theo thông báo của bên mời thầu.

Thỏa thuận liên danh được lập thành _____ bản, mỗi bên giữ ____ bản, các bản thỏa thuận có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN ĐỨNG ĐẦU LIÊN DANH

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN LIÊN DANH

[*Ghi tên từng thành viên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

BẢO LÃNH DỰ THẦU

Bên thụ hưởng: ___ [Ghi đầy đủ và chính xác tên, địa chỉ của bên mời thầu]

Ngày phát hành bảo lãnh: ___ [Ghi ngày phát hành bảo lãnh]

BẢO LÃNH DỰ THẦU số: ___ [Ghi số trích yếu của Bảo lãnh dự thầu]

Bên bảo lãnh: ___ [Ghi tên và địa chỉ nơi phát hành, nếu những thông tin này chưa được thể hiện ở phần tiêu đề trên giấy in]

Chúng tôi được thông báo rằng ___ [Ghi tên nhà thầu] (sau đây gọi là "Bên yêu cầu bảo lãnh") sẽ tham dự chào hàng cạnh tranh để thực hiện gói thầu ___ [Ghi tên gói thầu].

Chúng tôi cam kết với Bên thụ hưởng rằng chúng tôi bảo lãnh cho nhà thầu tham dự đấu thầu rộng rãi gói thầu này bằng một khoản tiền là ___ [Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng].

Bảo lãnh này có hiệu lực trong ___ ngày, kể từ ngày ___ tháng ___ năm ___.

Theo yêu cầu của Bên yêu cầu bảo lãnh, chúng tôi, với tư cách là Bên bảo lãnh, cam kết chắc chắn sẽ thanh toán cho Bên thụ hưởng khoản tiền là ___ [Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng] khi nhận được văn bản thông báo nhà thầu vi phạm từ bên thụ hưởng trong đó nêu rõ:

1. Nhà thầu rút hồ sơ dự thầu sau thời điểm đóng thầu và trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu;
2. Nhà thầu vi phạm pháp luật về đấu thầu dẫn đến phải hủy thầu;
3. Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối tiến hành thương thảo hợp đồng trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo mời đến thương thảo hợp đồng của bên mời thầu, trừ trường hợp bất khả kháng;
4. Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo trúng thầu của bên mời thầu hoặc đã hoàn thiện hợp đồng nhưng từ chối ký hợp đồng, trừ trường hợp bất khả kháng;

Nếu Bên yêu cầu bảo lãnh trúng thầu: bảo lãnh này sẽ hết hiệu lực ngay sau khi Bên yêu cầu bảo lãnh ký kết hợp đồng và nộp Bảo lãnh thực hiện hợp đồng cho Bên thụ hưởng theo thỏa thuận trong hợp đồng đó.

Nếu Bên yêu cầu bảo lãnh không trúng thầu: bảo lãnh này sẽ hết hiệu lực ngay sau khi chúng tôi nhận được bản chụp văn bản thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu từ Bên thụ hưởng gửi cho Bên yêu cầu bảo lãnh; trong vòng 30 ngày sau khi hết thời hạn hiệu lực của hồ sơ đề xuất.

Bất cứ yêu cầu bồi thường nào theo bảo lãnh này đều phải được gửi đến văn phòng chúng tôi trước hoặc trong ngày đó.

Đại diện hợp pháp của ngân hàng

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

PHỤ LỤC 01. PHẠM VI CUNG CẤP

(Kèm theo HSMT gói thầu “Mua 03 xe ô tô 7 chỗ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Đơn hàng số 34/ĐH-KD&MKT”)

A. Tên gói thầu: Mua 03 xe ô tô 7 chỗ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Đơn hàng số 34/ĐH-KD&MKT.

B. Phạm vi cung cấp:

Stt	Tên HHDV	Mô tả, yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Xe ô tô 7 chỗ máy xăng, dẫn động 1 cầu + Nhân hiệu: Toyota Fotuner hoặc tương đương + Sản xuất năm 2025 + Màu xe: Đen	Theo Phụ lục 02	Xe	03

- Nhà thầu tham gia chào giá phải chào đầy đủ các hạng mục hàng hóa/dịch vụ đúng với thông số kỹ thuật yêu cầu tại Bảng danh mục nêu trên.
- Nhà thầu bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp là mới 100%, sản xuất năm 2025, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

C. Yêu cầu đối với HSDT:

1. Thời gian hiệu lực của HSDT: Tối thiểu 30 ngày kể từ ngày hết hạn nộp HSDT.
2. Thời gian bảo hành: 150.000 km hoặc 60 tháng (Tùy theo điều kiện nào đến trước) kể từ ngày ký biên bản bàn giao hàng hóa.
3. Thời hạn thực hiện hợp đồng: Quý III năm 2025.
4. Loại hợp đồng: Trọn gói.
5. Thời gian giao hàng: Trong Quý III năm 2025.
6. Địa điểm giao hàng: Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Dầu khí Bình Sơn, thôn Phước Hoà, xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi.
7. Yêu cầu về bảo đảm dự thầu:
 - Giá trị và đồng tiền bảo đảm dự thầu: 60.000.000 đồng.
 - Thời gian có hiệu lực của bảo đảm dự thầu: ≥ 60 ngày, kể từ thời điểm đóng thầu.
 - Bảo đảm bằng tiền mặt hoặc cam kết bảo lãnh của ngân hàng.
8. Chuẩn bị và nộp HSDT:
 - HSDT do nhà thầu chuẩn bị, phải có trang mục lục, ghi rõ nội dung của hồ sơ, đựng trong phong bì kín và được nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu điện đến Bên mời thầu nhưng phải đảm bảo Bên mời thầu nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSDT (thời điểm đóng thầu). Bên ngoài phong bì ghi rõ:

Hồ sơ dự thầu gói thầu: {Ghi tên gói thầu}.

Nơi gửi: {Ghi tên, địa chỉ, số điện thoại, fax của Nhà thầu}.

Nơi nhận: Văn thư – Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Dầu khí Bình Sơn.

Địa chỉ: Thôn Phước Hoà, xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi.

Điện thoại: 0255 – 3612 468 Fax: 0255 – 3612 469

KHÔNG ĐƯỢC MỞ TRƯỚC: {ghi thời điểm đóng thầu}

- Thời điểm đóng thầu: 08 giờ 00 phút, ngày 22.1.2025. (giờ Hà Nội)

PHỤ LỤC 02: YÊU CẦU KỸ THUẬT

(Kèm theo HSMT gói thầu "Mua 03 xe ô tô 7 chỗ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Đơn hàng số 34/ĐH-KD&MKT")

1. Xe ô tô 07 chỗ máy xăng, dẫn động 1 cầu (Nhãn hiệu: Toyota hoặc tương đương)

Thông số kỹ thuật	Yêu cầu	
ĐỘNG CƠ VÀ KHUNG XE		
Kích thước tổng thể DxRxH (mm)	≥4795 x 1855 x 1835	
Chiều dài cơ sở (mm)	≥2745	
Khoảng sáng gầm xe (mm)	≥279	
Dung tích thùng nhiên liệu (lít)	≥80	
Loại động cơ	≥ 2TR-FE (2.7L)	
Xy lanh	4 xy-lanh thẳng hàng	
Dung tích xi lanh (cc)	≥2.694	
Hệ thống nhiên liệu	Phun xăng điện tử	
Loại nhiên liệu	Xăng	
TRUYỀN LỰC		
Dẫn động	Dẫn động cầu sau	
Hộp số	Số tự động 6 cấp	
Chế độ lái	2 chế độ lái (Eco/Power)	
KHUNG GẦM		
Lớp xe	Kích thước lốp	265/60R18
NGOẠI THẤT		
Màu sắc ngoại thất (màu xe)	Màu đen	
NỘI THẤT		
Màu sắc nội thất	Màu đen	
Cụm đồng hồ	Màn hình hiển thị đa thông tin	Có (màn hình màu TFT 4.2")
Chất liệu ghế	Da	
AN TOÀN CHỦ ĐỘNG		
Camera	Camera 360	
NĂM SẢN XUẤT VÀ SỐ CHỖ NGỒI		
Năm sản xuất	2025	
Số chỗ ngồi	07	

2. Yêu cầu chất lượng: Nhà thầu bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp là mới 100%, sản xuất năm 2025, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.